

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

Số: **1603** TCT/ĐTN
V/v: **miễn giảm thuế
TNDN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày **30** tháng **5** năm **2005**

Kính gửi: Công ty liên doanh TNHH In Mei

Trả lời công văn ngày 10/5/2005 của Công ty liên doanh TNHH In Mei về việc ưu đãi miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN), Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Theo quy định tại Điểm 6 Thông tư số 88/2004/TT-BTC ngày 01/9/2004 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003; điểm 3, Mục 1, Phần II Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính: cơ sở sản xuất mới thành lập từ dự án đầu tư thực hiện tại Khu công nghiệp được miễn thuế TNDN 3 năm, kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế TNDN phải nộp cho 7 năm tiếp theo. Trường hợp mức ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp ghi trong Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư thấp hơn mức ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp hướng dẫn tại Thông tư này thì cơ sở kinh doanh được hưởng các mức ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo hướng dẫn tại Thông tư này cho khoảng thời gian ưu đãi còn lại.

Theo báo cáo của Công ty thì Công ty đã có lợi nhuận từ năm 2002. Công ty đã được miễn thuế TNDN 2 năm (năm 2002 và năm 2003). Căn cứ theo quy định của Luật thuế TNDN sửa đổi bổ sung và các Thông tư hướng dẫn nói trên, Công ty được hưởng thêm ưu đãi miễn giảm thuế TNDN theo quy định cho thời gian còn lại cụ thể: được miễn thuế thêm 01 năm (năm 2004) và giảm 50% thuế TNDN phải nộp cho 7 năm tiếp theo (từ năm 2005 đến hết năm 2011), và được tiếp tục áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp ưu đãi 15% trong suốt thời gian thực hiện dự án đầu tư theo quy định tại Nghị định số 24/2000/NĐ-CP ngày 31/7/2000, Nghị định số 27/2003/NĐ-CP ngày 19/3/2003 và Nghị định số 36/CP ngày 24/4/1997 của Chính phủ và giấy phép đầu tư số 124/GP-KCN-BĐ ngày 17/9/2001.

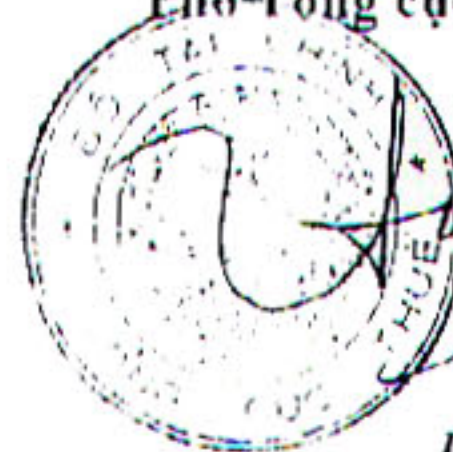
Tổng cục Thuế trả lời để Công ty liên doanh TNHH In Mei được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên
- Cục Thuế tỉnh Bình Dương
- Lưu: VP (HC), ĐTNN.(2b)

KI. TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ

Phó Tổng cục Trưởng



Phạm Văn Huyền